

Số: 2886/QĐ-ĐHCN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định quản lý hoạt động khoa học và công nghệ của Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh được ban hành kèm theo Quyết định số 915/QĐ-ĐHCN ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 01/2005/QĐ-BCN ngày 10 tháng 01 năm 2005 của Bộ Trưởng Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công Thương) quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 22/2011/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 5 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về hoạt động khoa học và công nghệ trong các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27 tháng 7 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 915/QĐ-ĐHCN ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy định quản lý hoạt động khoa học và công nghệ của Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý khoa học và Hợp tác quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi một số điều của Quy định quản lý hoạt động khoa học và công nghệ của Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh được ban hành kèm theo Quyết định số 915/QĐ-ĐHCN ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là Quy định quản lý hoạt động khoa học và công nghệ) như sau:

1. Sửa đổi khoản 1 Điều 21 như sau:

“Hoạt động KH&CN là nhiệm vụ bắt buộc của giảng viên. Giảng viên phải đảm bảo hoàn thành giờ chuẩn cho hoạt động KH&CN hàng năm theo quy định hiện hành của Nhà trường”.

2. Sửa đổi điểm d khoản 2 Điều 21 như sau:

“d) Tỷ lệ phân chia giờ (quy đổi từ các kết quả nghiên cứu KH&CN) của tập thể các tác giả được xác định như sau:

Đối với bài báo khoa học: tác giả chính (hoặc nhóm tác giả chính) được hưởng 30% trong tổng số giờ, tác giả liên hệ (hoặc nhóm tác giả liên hệ) được hưởng 30% trong tổng số giờ, 40% còn lại chia đều cho tất cả các tác giả của bài báo khoa học. Nếu một tác giả đứng tên nhiều hơn 01 đơn vị công tác đã được sự đồng ý bằng văn bản của Ban giám hiệu, mức thụ hưởng chia đều cho số đơn vị đứng tên.

Đối với đề tài/dự án nghiên cứu KH&CN: chủ nhiệm đề tài/dự án được hưởng 60% trong tổng số giờ, 40% còn lại chia đều cho chủ nhiệm và tất cả các thành viên.

Đối với sản phẩm sở hữu trí tuệ: tác giả chính (người đứng đầu) được hưởng 40% trong tổng số giờ, 60% còn lại chia đều cho tác giả chính và tất cả các tác giả.

Đối với giáo trình, tài liệu học tập, chương sách: chủ biên được hưởng 40% trong tổng số giờ, 60% còn lại chia đều cho chủ biên và tất cả các tác giả”.

3. Sửa đổi khoản 6 Điều 22 như sau:

“6. Được thanh toán phụ trội đối với giờ NCKH đổi từ các sản phẩm KH&CN (bài báo khoa học, bằng sở hữu trí tuệ, chương sách quốc tế) theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường”.

4. Sửa đổi khoản 1 Điều 23 như sau:

“1. Giảng viên phải đảm bảo thực hiện đủ định mức giờ chuẩn cho hoạt động KH&CN, tối thiểu bằng 1/3 tổng quỹ thời gian làm việc trong năm học (tương đương 586 giờ hành chính) theo quy định hiện hành”.

5. Sửa đổi khoản 4 Điều 28 như sau:

“4. NCS có các công bố khoa học vượt mức quy định về số lượng, chất lượng nổi trội được đề nghị xét thưởng theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Nhà trường”.

Điều 2. Bãi bỏ một số điều khoản của Quy định quản lý hoạt động khoa học và công nghệ như sau:

1. Bãi bỏ quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 23.

2. Bãi bỏ quy định tại khoản 1 Điều 31.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Các điều khoản khác tại Quy định quản lý hoạt động khoa học và công nghệ giữ nguyên hiệu lực thi hành.

2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trưởng phòng Quản lý khoa học và Hợp tác quốc tế, Trưởng phòng Tài chính - Kế toán, Trưởng các đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Đăng E-Office;
- Lưu: VT, QLKH&HTQT.

HIỆU TRƯỞNG



TS. Phan Hồng Hải

